

Số:

Cộng Hòa, ngày 07 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phát triển hạ tầng số xã Cộng Hoà đến năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 06/01/2025 của UBND huyện Vụ Bản về việc phát triển hạ tầng số huyện Vụ Bản đến năm 2025, UBND xã Cộng Hoà xây dựng Kế hoạch phát triển hạ tầng số xã Cộng Hoà đến năm 2025, với các nội dung sau:

1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

2. Mục đích

- Phát triển hạ tầng số để phục vụ chuyển đổi số, dẫn dắt phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, góp phần là động lực phát triển nhanh cho các ngành, các lĩnh vực, đảm bảo an ninh, quốc phòng.

- Phát triển hạ tầng số góp phần hoàn thành sớm các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

3. Yêu cầu

- Hạ tầng số được triển khai song song, đồng bộ với các hạ tầng kỹ thuật khác, như: hạ tầng giao thông, hạ tầng điện, hạ tầng công trình ngầm, ...

- Phát triển hạ tầng số phải đảm bảo tính kế thừa, đồng bộ, có bước đi và lộ trình cụ thể. Các doanh nghiệp phối hợp phát triển hạ tầng số theo nguyên tắc dùng chung, chia sẻ.

- Hạ tầng số được phát triển an toàn, tin cậy, góp phần tạo lập niềm tin số. Tuân thủ các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành liên quan trong việc phát triển hạ tầng, cung cấp dịch vụ viễn thông cho chuyển đổi số.

- Thực hiện triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự vào cuộc của các cấp, các ngành, địa phương trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2025

1. Mạng viễn thông băng rộng di động

- Số thuê bao băng rộng di động đạt 85 thuê bao/100 dân.
- Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh/tổng thuê bao điện thoại di động đạt 95%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 90%.

- Tốc độ băng rộng di động (tốc độ tải xuống theo i-Speed) đạt 70Mb/s.
- Tỷ lệ thôn, xóm được phủ sóng di động băng rộng đạt 100%.
- Tỷ lệ dùng chung vị trí BTS đạt 30%.

2. Mạng viễn thông băng rộng cố định

- Số thuê bao băng rộng cố định đạt 25 thuê bao/100 dân.
- Tỷ lệ hộ gia đình có khả năng tiếp cận cáp quang khi có nhu cầu đạt 100%.
- Tốc độ băng rộng cố định (tốc độ tải xuống theo i-Speed) đạt 150Mb/s.
- Tỷ lệ thôn, xóm được phủ băng rộng cố định (cáp quang FTTH) đạt 100%.

3. Hạ tầng công nghệ số

Triển khai ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo phục vụ hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức góp phần thúc đẩy hệ thống quản trị số tại các cơ quan nhà nước phục vụ hiệu quả nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

4. Nền tảng số có tính chất hạ tầng

100% cơ quan nhà nước thường xuyên sử dụng nền tảng số quốc gia và các nền tảng số dùng chung phục vụ chuyển đổi số của tỉnh trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ

1. Hạ tầng viễn thông băng rộng, phổ cập, bền vững, an toàn

- Phát triển hạ tầng băng rộng cố định tốc độ cao. Thúc đẩy Chương trình mỗi hộ gia đình một thuê bao băng rộng cố định FTTH. Nâng cao chất lượng, đảm bảo cung cấp dịch vụ truy nhập Internet băng thông rộng tốc độ cao tới 100% các cơ quan, tổ chức, bệnh viện, các trường học, ...
- Nâng cấp, phát triển hạ tầng băng rộng di động chất lượng cao (4G/5G) trên phạm vi toàn xã; thực hiện lộ trình dừng công nghệ di động cũ (2G/3G) và thúc đẩy Chương trình mỗi người dân có một điện thoại thông minh.
- Chuyển đổi toàn bộ mạng lưới, hệ thống thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6) theo hướng dẫn của tỉnh.
- Tăng cường phối hợp, chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động để tăng hiệu quả đầu tư, phát triển, xây dựng hạ tầng của doanh nghiệp bảo đảm mỹ quan và an toàn cho người dân; triển khai các phương pháp chia sẻ hạ tầng tiên tiến (thụ động/tích cực tích hợp với các hạ tầng liên ngành có tính thiết yếu như điện, nước).
- Sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh là hạ tầng truyền dẫn căn bản thống nhất, ổn định, an toàn, thông suốt, kết nối từ Trung ương đến cấp xã, kết nối các hệ thống thông tin, nền tảng, ứng dụng phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh, của huyện.

2 .Phát triển hạ tầng công nghệ số và nền tảng số có tính chất hạ tầng

- Duy trì hoạt động của Mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh kết nối thông suốt 4 cấp hành chính đến xã.
- Duy trì hoạt động của Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ kịp thời các cuộc họp trực tuyến của Chính phủ, của tỉnh với huyện, các xã.

IV. GIẢI PHÁP

1. Ưu tiên phát triển hạ tầng số thiết yếu

- Tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình xây dựng phát triển hạ tầng viễn thông thụ động đồng bộ với hạ tầng ngành khác (giao thông, xây dựng, cấp thoát nước, chiếu sáng, năng lượng) theo nguyên tắc tăng cường chia sẻ, dùng chung.

- Tăng cường phối hợp, chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông để tăng hiệu quả đầu tư, phát triển, xây dựng hạ tầng của doanh nghiệp bảo đảm mỹ quan và an toàn cho người dân; triển khai các phương pháp chia sẻ hạ tầng tiên tiến (thụ động, tích cực), ...

2. Huy động nguồn lực, bảo đảm kinh phí, nguồn nhân lực thực hiện

- Doanh nghiệp viễn thông bảo đảm kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch này do doanh nghiệp triển khai.

- Khuyến khích, hỗ trợ, thu hút doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia đầu tư, phát triển hạ tầng số.

3. Bảo đảm an toàn hạ tầng số, an toàn, an ninh mạng, quyền lợi người dùng.

- Triển khai áp dụng văn bản quy phạm pháp luật, chính sách và văn bản hướng dẫn thi hành về bảo đảm an toàn hạ tầng số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu số, bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng.

4. Tuyên truyền, nâng cao năng lực khai thác hạ tầng số

- Truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, bao gồm các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân.

- Triển khai các chiến dịch tuyên truyền, nâng cao nhận thức về lợi ích của chuyển đổi từ hạ tầng công nghệ thông tin đơn lẻ sang điện toán đám mây nhằm tăng tỷ lệ sử dụng điện toán đám mây của doanh nghiệp trong nước...

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo chuyển đổi số

- Triển khai thực hiện nội dung kế hoạch phát triển hạ tầng số, thúc đẩy phát triển hạ tầng số đạt hiệu quả.
- Là đầu mối tổng hợp, định kỳ hằng năm báo cáo UBND xã, UBND huyện kết quả thực hiện kế hoạch này.
- Tham mưu cho UBND xã tạo điều kiện các doanh nghiệp viễn thông triển khai các nhiệm vụ phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông trên địa bàn quản lý phù hợp với quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Công chức Văn hoá-Xã hội

Phối hợp với các cơ quan, ban ngành có liên quan tích cực tuyên truyền và tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung kế hoạch phát triển hạ tầng số xã Cộng Hoà đến năm 2025 trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch phát triển hạ tầng số xã Cộng Hoà đến năm 2025. Đề nghị các cơ quan, ban ngành có liên quan nghiêm túc thực hiện, góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số trên địa bàn xã./. :

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- TT Đảng uỷ, UBND xã;
- Ban chỉ đạo chuyển đổi số;
- Các cơ quan, ban ngành;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Văn Tuyến